

Số: 23/2017/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ và Trưởng, Phó trưởng Phòng Nội vụ các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 705/TTr-SNV ngày 25 tháng 12 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ và Trưởng, Phó trưởng Phòng Nội vụ các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.



**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2018, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP,  
CV NC, Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Các Sở: Tư pháp, Nội vụ (CCVC);
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT. *VT*



*Nguyễn Văn Sơn*

**Nguyễn Văn Sơn**

**QUY ĐỊNH**

**Điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ và Trưởng, Phó trưởng Phòng Nội vụ các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 23/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với:

1. Trưởng, Phó trưởng các đơn vị thuộc Sở Nội vụ.
2. Trưởng, Phó trưởng các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ.
3. Trưởng, Phó trưởng các đơn vị thuộc các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ.
4. Trưởng, Phó trưởng phòng Nội vụ các huyện, thành phố.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với:

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nội vụ, các đơn vị thuộc các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm (bao gồm bổ nhiệm lần đầu và bổ nhiệm lại) giữ chức danh theo Quy định này.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức danh theo Quy định này phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định khác của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

2. Trong trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh tương tự khác với Quy định này thì áp dụng văn bản đó.

3. Quy định này là căn cứ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện việc quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quy định của pháp luật.



## **Chương II**

### **CHỨC DANH, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN**

#### **Điều 4. Các chức danh lãnh đạo quản lý**

1. Các đơn vị thuộc Sở Nội vụ

- a) Văn phòng Sở có chức danh Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng;
- b) Thanh tra Sở có chức danh Chánh Thanh tra, Phó chánh thanh tra;
- c) Các đơn vị còn lại có chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng.

2. Các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ

a) Ban Thi đua, khen thưởng; Ban Tôn giáo có chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng.

b) Chi cục Văn thư lưu trữ có chức danh Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng; Trưởng kho, Phó trưởng Kho lưu trữ.

3. Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng.

#### **Điều 5. Điều kiện**

1. Điều kiện về năng lực

a) Có năng lực quản lý, điều hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động của đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng các văn bản hướng dẫn, các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

c) Có khả năng đánh giá tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công; có khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công.

d) Có khả năng bao quát hoạt động của đơn vị, phân công, phân nhiệm công việc cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ.

đ) Có khả năng tập hợp đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; biết phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

e) Hai năm trước liền kề của năm được đề nghị bổ nhiệm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

g) Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt.



## 2. Điều kiện về thời gian công tác

a) Trưởng các đơn vị thuộc Sở Nội vụ; Trưởng, phó các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ: có thời gian công tác trong ngành Nội vụ hoặc ở lĩnh vực liên quan thuộc các ngành khác từ 05 năm trở lên.

b) Phó trưởng các đơn vị thuộc Sở Nội vụ; Trưởng các đơn vị thuộc các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng Nội vụ các huyện, thành phố: có thời gian công tác trong ngành Nội vụ hoặc ở lĩnh vực liên quan thuộc các ngành khác từ 04 năm trở lên.

c) Phó các đơn vị thuộc các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ; Phó phòng Nội vụ các huyện, thành phố: có thời gian công tác trong ngành Nội vụ hoặc ở lĩnh vực liên quan thuộc các ngành khác từ 03 năm trở lên.

## **Điều 6. Tiêu chuẩn**

### 1. Tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Nắm vững và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản về các lĩnh vực thuộc ngành Nội vụ và các lĩnh vực khác có liên quan; có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

b) Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; không cơ hội, không tham nhũng và có tinh thần đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

c) Có bản lĩnh vững vàng, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm cá nhân; thẳng thắn trong đấu tranh phê bình và tự phê bình, chống tư tưởng bảo thủ, trì trệ.

d) Phong cách làm việc dân chủ, quan hệ chân tình và bình đẳng với đồng nghiệp, gần gũi với quần chúng.

đ) Đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể vững mạnh, biết phối hợp, hỗ trợ, chia sẻ để nâng cao hiệu quả trong công việc; không vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước, nội quy của cơ quan; có uy tín, được tập thể công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

### 2. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn

Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và lĩnh vực công tác được phân công, cụ thể:

a) Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Công chức, viên chức: chuyên ngành Quản lý công; Quản trị nhân lực; Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Chính sách công; Luật.

b) Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Tổ chức biên chế và tổ chức phi chính phủ: chuyên ngành Luật; Quản trị nhân lực, Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Quản lý công; Chính sách công; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Hành chính học.



c) Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Cải cách hành chính: chuyên ngành Luật; Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Hệ thống thông tin quản lý; Chính sách công; Hành chính học; Quản lý kinh tế; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước.

d) Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên: chuyên ngành Luật; Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Chính sách công; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Trắc địa, bản đồ; Quản lý đất đai; Công tác thanh thiếu niên; Công tác xã hội.

đ) Đối với các chức danh Chánh thanh tra, Phó chánh thanh tra Sở Nội vụ: theo quy định của ngành Thanh tra.

g) Đối với các chức danh Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng hành chính - tổng hợp của các cơ quan trực thuộc Sở Nội vụ: chuyên ngành Quản trị văn phòng; Quản lý kinh tế; Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Quản trị nhân lực; Quản lý công; Hành chính học.

h) Đối với các chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban Tôn giáo; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Ban Tôn giáo: chuyên ngành Tôn giáo học; Dân tộc học; Triết học, Luật; Quản lý Nhà nước; Quản trị nhân lực; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước.

i) Đối với các chức danh Chi cục trưởng, Phó chi cục trưởng Chi cục Văn thư, lưu trữ và Trưng, Phó các đơn vị nghiệp vụ thuộc Chi cục Văn thư, lưu trữ: chuyên ngành Văn thư, lưu trữ; Lưu trữ học; Quản trị Văn phòng; Quản lý nhà nước, Luật, Công nghệ thông tin.

k) Đối với các chức danh Trưởng ban, Phó trưởng ban Ban Thi đua, khen thưởng; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Ban Thi đua, khen thưởng: các chuyên ngành đào tạo về khoa học xã hội và nhân văn.

l) Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Nội vụ các huyện, thành phố: chuyên ngành Luật; Quản trị nhân lực; Khoa học quản lý; Quản lý nhà nước; Nhân học; Quản lý công; Chính sách công; Hành chính học; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Quản lý giáo dục, Quản lý kinh tế, xã hội.

3. Tiêu chuẩn về lý luận chính trị: đã tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên.

4. Tiêu chuẩn về quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học

a) Đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở lên và đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.



c) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin.

5. Tiêu chuẩn khác: có chứng chỉ chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với trường hợp đã được bổ nhiệm trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, nếu chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn nêu trên, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cho công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này. Trường hợp hết thời hạn bổ nhiệm mà công chức, viên chức chưa đi đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định thì sẽ không xem xét bổ nhiệm lại; trừ trường hợp kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn hoặc phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

